

Số: 248/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 14 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 205/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Quân Thị T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Vương Quốc A, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn V, xã C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Quân Thị T và anh Vương Quốc A (Giấy chứng nhận kết hôn số 25 do UBND thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang nay là UBND xã C, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 04/7/2023).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Khi ly hôn chị T sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là Vương Ngọc Á, sinh ngày 28/9/2025. Anh Vương Quốc A không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Quân Thị T là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí nên được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm. Anh Vương Quốc A phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
 - VKSND tỉnh Tuyên Quang ;
 - VKSND khu vực 2- Tuyên Quang;
 - THADS tỉnh Tuyên Quang;
 - UBND xã Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang
- (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
 - Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Tuấn Tú